

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 16/11/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Hồ Khoa Thái.**

2. Ông: **Lò Văn Hưng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chức** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 16/11/2023 tại trụ sở UBND xã Sá Tổng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 26/10/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1981, tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không; Con ông: Lò Văn C (đã chết), con bà: Nùng Thị K; Vợ : Quàng Thị D; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/7/2018 Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử và tuyên phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 05/4/2019 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Ngày 18/8/2023, tổ công tác Công an xã Nậm Nền phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, ngày 19/8/2023 bị tạm giữ, đến ngày 28/8/2023 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

*) Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lường Văn Bình** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Quàng Văn D** - Sinh năm 1979; Địa chỉ trú tại: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Đ, vắng mặt.

- Ông **Quàng Văn L** - Sinh năm 1947; Địa chỉ trú tại: Thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, Lò Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 27Z1-313.53 từ nhà đến UBND xã M, huyện T, tỉnh Đ để nhận tiền hỗ trợ tiền điện. Sau khi nhận được tiền, để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân Lò Văn T đã điều khiển xe đến nhà ông Quàng Văn L, trú tại thôn N, xã M, huyện T. Qua trao đổi T nhờ L đi mua giúp 100.000 đồng được một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh. T cầm gói Heroine trong tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực bản Hồ Mực, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Nèn yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do bị phát hiện T đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống dưới đất, tổ công tác đã yêu cầu nhặt lên, T thừa nhận đó là của T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T và thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 0,131 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,06 gam, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMHA Sirius, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 27Z1-313.53 (kèm theo chìa khoá).

Tại bản kết luận giám định số: 1299/ KL-KTHS ngày 25/8/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,131 gam. Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T là ma túy: Loại Heroine.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKSMC ngày 24/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 05 tháng tù; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Trả lại cho Quàng Văn D: 01 xe mô tô BKS 27Z1-313.53 nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ - đen, kèm theo 01 chìa khóa xe.

- Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Nguồn gốc ma túy mà bị cáo bị thu giữ bị cáo khai nhờ Quảng Văn L mua giúp. Tuy nhiên qua đấu tranh Quảng Văn L không thừa nhận, ngoài lời khai của Lò Văn T không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh hành vi Quảng Văn L nên không có căn cứ xử lý đối với L.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai.

Trong quá trình điều tra ông Quảng Văn D khai: Bị cáo T mượn xe mô tô của D để đi xã Mường Mùn lấy tiền hỗ trợ tiền điện, việc bị cáo T sử dụng xe đi mua ma túy D không biết nên mong Cơ quan pháp luật trả chiếc xe cho gia đình.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai. Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện Mường Chà về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, đồng thời cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Chiếc xe mô tô là bị cáo mượn của ông Quảng Văn D nên đề nghị trả chiếc xe cho D là chủ sở hữu hợp pháp.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình. Bị cáo xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ Lc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 20 giờ 00 phút, ngày 18/8/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ hồi 21 giờ 05 phút, ngày

18/8/2023; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng vào hồi 23 giờ 00 phút, ngày 18/8/2023; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 19/8/2023; Bản kết luận giám định số 1299/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, tại khu vực bản Hô Mức, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Nậm Nèn phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,131 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3]. Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, tình tiết giảm nhẹ, hình phạt bổ sung, án phí là có căn cứ được chấp nhận. Về hình phạt tù Hội đồng xem xét, căn cứ nhân thân, khối lượng ma túy, tính chất của vụ án áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng, không được đi học, lớn lên ở nhà phụ giúp bố mẹ làm nông nghiệp. Năm 2000 xây dựng gia đình cùng với Quảng Thị Doan và làm ăn sinh sống tại bản Nà Chua, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Ngày 05/4/2018 Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/7/2018 Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử và tuyên phạt 12 tháng tù, đến ngày 05/4/2019 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích. Ngày 18/8/2023, bị Công an xã Nậm Nèn, huyện

Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình ly tan, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ thì áp dụng mức tối đa mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh của Cơ quan điều tra thể hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[7]. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật cất tàng trữ, lưu hành và là vật không còn giá trị sử dụng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn: Đỏ-đen, BKS 27Z1-313.53, số khung: RLCUE3720LY040626, số máy: E32VE-205531, xe đã qua sử dụng, không có chắn bùn phía trước, không kiểm tra tính năng bên trong xe kèm theo một chìa khoá xe là bị cáo mượn của ông Quảng Văn D để đi xã Mường Mùn lấy tiền hỗ trợ tiền điện, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy D không biết nên cần trả chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp là Quảng Văn D.

[8]. Nguồn gốc ma túy mà bị cáo bị thu giữ bị cáo khai nhờ ông Quảng Văn L mua giúp. Tuy nhiên qua đấu tranh Quảng Văn L không thừa nhận, ngoài lời khai của Lò Văn T không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh hành vi Quảng Văn L nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý đối với L.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nông thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01(một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn: Đỏ-đen, BKS 27Z1-313.53, số khung: RLCUE3720LY040626, số máy: E32VE-205531, xe đã qua sử dụng, không có chấn bứt phía trước, không kiểm tra tính năng bên trong xe kèm theo một chìa khoá xe cho ông Quảng Văn D, trú tại: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 45 phút, ngày 25/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án những phần quyết định liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- Bộ phận QLHSNV-CAHM;
- UBND xã Mường Mùn, huyện T thay thông báo;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quảng Văn Xôm